TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/DS-PT
Ngày 27-12-2022
V/v "*Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Luân

Các Thẩm phán: Bà Lương Hải Yến

Bà Nguyễn Thị Phương Thảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tiến Thành- Thư ký Tòa án

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa*:** Bà Vũ Thị Kim Dung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 45/2022/TLPT-DS ngày 08 tháng 11 năm 2022 về việc: "Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm".

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 21/2022/DSST ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 74/2022/QĐ-PT ngày 12tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Đặng Văn T, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (có mặt)

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982 (có mặt) và anh Dương Văn Hà, sinh năm 1964 (có mặt);

Đều cư trú tại: Thôn T, xã L, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình *Người làm chứng:*

- Ông Đặng Tiến D, sinh năm 1960(có mặt)
- Bà Trần Thị Lệ T, sinh năm 1962(có mặt)
- Ông Đinh Văn T, sinh năm 1956(có mặt)
- Ông Đặng Văn H, sinh năm 1960(có mặt)
- Ông Đinh Văn C, sinh năm 1954(vắng mặt)

Đều cư trú tại: Thôn T, xã L, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Người kháng cáo: Bị đơn – chị Nguyễn Thị H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Nguyên đơn trình bày:

Năm 2014, anh được một số hộ dân trong khu dân cư nơi anh cư trú bầu làm trưởng xóm để trông coi, bảo vệ con đường của xóm mới đổ bê tông, không cho xe có trọng tải lớn đi vào để tránh làm hư hỏng con đường (có thanh chắn barie và biển cấm xe trọng tải lớn) và kiểm tra việc đảm bảo công tác phòng, chống dịch Covid. Ngày 09/8/2021, bà Vũ Thị Đồi là trưởng thôn T có gọi điện bảo anh ra ngay đường xóm vì có 01 chiếc xe lạ đi vào trong đường xóm. Khi anh ra thì thấy 01 chiếc xe tải, trọng tải 3,5 tấn, biển kiểm soát của tỉnh Hưng Yên đã đi qua con đường của xóm anh vào xóm trong. Anh đã lấy 01 chiếc cối đá ra đặt giữa đường, mục đích chặn khi xe ô tô tải đi ra để nhắc nhở. Khi xe chưa đi ra thì anh Dương Văn Hà đi xe máy đến chửi việc anh chặn xe nên hai bên xô xát cãi nhau, anh Hà có dùng tay đẩy vào ngực anh 02 phát; lúc này chị Nguyễn Thị H cũng đến lấy chân đẩy cái cối đá xuống vệ máng. Anh lấy chiếc xẻng để giữ chiếc cối đá thì anh Hà dùng chân có đi dép giẫm mạnh lên bàn chân trái của anh làm gãy ngón chân cái; cùng lúc đó chị H đẩy mạnh anh ngã đập phần gáy xuống mặt đường bê tông làm anh bị bất tỉnh. Sau đó, anh đã được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình và chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình điều trị 12 ngày với thương tích: Chấn thương đầu, đụng dập tùy cổ, gãy đốt 2 ngón 1 chân trái, đa tổn thương chưa xác định. Anh yêu cầu chị H và anh Hà phải bồi thường cho anh các khoản sau:

- Tiền viện phí tại Bệnh viện đa khoa Thái Bình theo hóa đơn bán hàng ngày 20/8/2021: 5.712.000 đồng.

- Tiền viện phí tại Bệnh viện đa khoa Thái Bình theo hóa đơn bán hàng ngày 26/8/2021: 283.000 đồng.

- Tiền mua thuốc theo chỉ định bác sĩ: lần 1 ngày 20/8/2021 mua tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình với số tiền 1.448.000 đồng; lần 2 ngày 26/8/2021 mua tại cửa hàng thuốc cổng bệnh viện đa khoa Thái Bình với số tiền: 2.952.000 đồng; lần 3 mua tại Bệnh viện trường Đại học y dược Thái Bình với số tiền 3.075.000 đồng (không ghi ngày tháng); lần 4 ngày 20/9/2021 mua tại hiệu thuốc Gia Long,

số 502 Lý Bôn, Quang Trung, thành phố Thái Bình với số tiền 3.071.000 đồng.

- Tiền xe cấp cứu chở từ Bệnh viện Hưng Nhân lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình: 660.000 đồng.

- Tiền thuê xe taxi chở từ Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình về nhà và đi khám lại, tổng 03 lần: 1.100.000 đồng.

- Tiền anh T xét nghiệm Covid tại Bệnh viện đa khoa Hưng Nhân ngày 25/8/2021 (trước khi đi tái khám): 210.000 đồng.

- Tiền xét nghiệm Covid của vợ anh là chị Nguyễn Thanh Xuân tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình ngày 09/8/2021: 238.000 đồng.

- Tiền bồi thường ngày công không lao động được trong 12 ngày nằm viện và 30 ngày sau khi xuất viện: 42 ngày x 600.000 đồng/ngày= 25.200.000 đồng.

- Tiền bồi thường công người phục vụ 12 ngày nằm viện và 30 ngày sau khi xuất viện: 42 ngày x 300.000 đồng/ngày=12.600.000 đồng.

- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần bằng 20 lần mức lương cơ bản là: 29.800.000 đồng và tiền bồi dưỡng sức khỏe mỗi ngày 200.000 đồng trong 42 ngày điều trị: 8.400.000 đồng.

Tiền mua vật dụng cá nhân + sữa ngày 09/8/2022 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình: 538.000 đồng.

Tổng cộng, anh yêu cầu chị Nguyễn Thị H và anh Dương Văn Hà phải liên đới bồi thường thiệt hại cho anh với tổng số tiền là 95.288.000 đồng (Chín mươi lăm triệu hai trăm tám mươi tám nghìn đồng).

- Bị đơn - chị Nguyễn Thị H trình bày:

Vào sáng ngày 09/8/2021, chị có thuê xe tải chở chấu bên Hà Nam về cho gia đình, đến khi xe vào thì anh T có lăn 02 cột điện, 01 cột bê tông, 01 cối đá ra chặn không cho xe đi ra. Khi anh T và anh Hà đang xô đẩy lẫn nhau tại cổng làng thì chị có ra cản, một tay chị đẩy vào người anh Hà, một tay chị đẩy vào người anh T thì anh T lùi lại vấp cột điện nên bị ngã. Việc anh T bị ngã và chấn thương không liên quan gì đến chị nên chị không chấp nhận yêu cầu bồi thường của anh T. Chị đề nghị làm rõ ai chỉ đạo anh T ra chặn xe ôtô của chị.

- Bị đơn - anh Dương Văn Hà trình bày:

Vào sáng ngày 09/8/2021, anh có nhận được cuộc gọi của chị H báo có việc anh T ngăn cản không cho xe ôtô tải ra vào thôn. Vì anh là phó thôn nên ra xem xét sự việc ra sao. Trong khi xô xát, anh thấy chị H và anh T có giằng nhau chiếc xẻng rồi anh T lùi lại vấp vào cột điện và ngã ra đường. Việc anh T bị ngã và bị

thương tích không phải lỗi do anh mà do anh T tự gây ra nên anh không chấp nhận yêu cầu bồi thường của anh T.

- Những người làm chứng trình bày:

+ Ông Đặng Tiến Dinh khai: Khoảng 08 giờ ngày 09/8/2021, anh T có cầm xẻng ra chặn xe tải không cho ra khỏi thôn. Lúc đó có anh Hà phó thôn ra hỏi "tH nào chặn" thì anh T nói "tao có quyền giữ". Anh Hà và anh T cứ đẩy đi đẩy lại nhau khoảng 15 phút. Chị H ra nói "Đứa nào chắn bà, bà sẽ cho hết ra". Chị H ra lăn cối đá vào vệ đường thì anh T lấy xẻng ra chặn lại, chị H liền đẩy anh T ngã ngửa ra đằng sau. Ông không nhìn thấy anh Hà giẫm vào chân anh T;

+ Bà Trần Thị Lệ Thúy khai: Sáng 09/8/2021, anh T đang giúp nhà bà đào hố ga thì anh T nhận được cuộc gọi của bà Đồi nói có xe lạ vào thôn. Anh T cầm xẻng chạy ra ngăn không cho xe tải ra khỏi thôn thì xảy ra xô xát, cãi chửi nhau giữa anh T với chị H, anh Hà. Chị H lấy tay chân đẩy cối đá ra khỏi đường thì anh T dùng xẻng chặn lại, chị H liền xô tay vào vai anh T khiến anh T ngã ngửa ra sau còn anh Hà liền bỏ chạy. Bà có nhìn thấy có người giẫm vào chân anh T nhưng vì rất đông người nên bà không rõ có phải anh Hà không;

+ Ông Đinh Văn Trường khai: Sáng 09/8/2021, ông đang ở nhà thì có nghe tiếng cãi chửi nhau ở cổng nhà anh T nên chạy ra thì thấy anh Hà và anh T đang xô đẩy lẫn nhau. Một lúc sau ông thấy chị H ra chửi bới. Ông nhìn thấy chị H đẩy cối đá ra vệ đường thì anh T chặn lại với mục đích không cho xe tải ra khỏi thôn vì xe tải to vào thôn phá hỏng đường và đang chống dịch Covid. Chị H nhẩy vào đẩy anh T ngã ngửa ra sau khiến anh T bị chấn thương lăn tròn trên đất. Ông không nhìn rõ anh Hà có giẫm vào chân anh T không nhưng không giẫm vào chân anh T thì tại sao anh Hà lại bỏ chạy;

+ Ông Đặng Văn Học khai: Khi xe ra, anh T có ra chặn xe không cho ra thì xảy ra xô xát với chị H, anh Hà. Ông thấy chị H dùng hai tay đẩy ngã anh T ngã ngửa xuống đất. Ông không nhìn thấy anh Hà giẫm chân anh T.

Bản án số 21/2022/DSST ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228, các Điều 220, 229, 266, 271 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 275; các điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là anh Đặng Văn T đối với bị đơn là anh Dương Văn Hà.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là anh Đặng Văn T đối với bị đơn là chị Nguyễn Thị H.

3. Buộc bị đơn là chị Nguyễn Thị H phải bồi thường cho anh Đặng Văn T các chi phí hợp lý cho việc cấp cứu, điều trị thương tích; tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần và bồi dưỡng sức khỏe với tổng số tiền là: 41.403.000 đồng (Bốn mươi mốt triệu bốn trăm linh ba nghìn đồng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên nghĩa vụ thi hành án, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/10/2022, chị Nguyễn Thị H kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm với lý do không chấp nhận việc Tòa án sơ thẩm tuyên buộc chị H bồi thường số tiền 41.403.000 đồng cho anh T.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn - anh Đặng Văn T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình. Anh T đồng ý với việc Tòa án cấp sơ thẩm tuyên chị H phải bồi thường cho anh số tiền 41.403.000 đồng.

Chị Nguyễn Thị H vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh T vì lý do anh T không có chức năng, quyền hạn gì mà ngăn chặn xe vào đường của khu dân cư và việc chị đẩy anh T là do chị đẩy cối đá để cho xe ô tô đi nhưng anh T lao vào ngăn nên hai bên xô đẩy nhau, anh T chủ động ngã ra để ăn vạ chị và mức yêu cầu bồi thường của anh T là quá cao.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm : Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án ở cấp phúc thẩm , Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng ; các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm , Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm mức bồi thường, buộc chị Nguyễn Thị H phải bồi thường cho anh Đặng Văn T số tiền 24.603.000 đồng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án cũng như

thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa , Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của chị Nguyễn Thị H làm trong thời hạn luật định, đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm, do đó được thụ lý và đưa ra xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, vắng mặt người làm chứng là ông Đinh Văn Cảnh nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm tiếp tục xét xử vụ án là phù hợp với quy định tại khoản 2Điều 229 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của chị Nguyễn Thị H:

[2.1] Về căn cứ xác định nghĩa vụ bồi thường:

Qua lời khai của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, lời khai của người người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Ngày 09/8/2021, khi được bà Đồi là trưởng thôn T thông báo có xe quá trọng tải đi vào đường xóm của các hộ dân nơi anh T được cử trông coi, giám sát, anh T đã lấy 01 chiếc cối đá đặt giữa đường mục đích để chặn không cho xe ô tô có trọng tải lớn đi vào gia đình chị H nên giữa anh T và chị H, anh Hà xảy ra xô xát. Anh T cho rằng do chị H đẩy anh ngã khiến anh bị thương tích phải đi điều trị tại bệnh viện, còn anh Hà giẫm lên chân anh nên anh bị gẫy đốt 2 ngón 1 chân trái. Chị H thừa nhận có xảy ra việc giằng co, xô đẩy với anh T nhưng do anh T không có chức năng, quyền hạn trong việc cấm xe đi vào đường khu dân cư, mặt khác khi xô đẩy thì anh T tự ngã ra, anh T không bị thương tích gì. Anh Hà không thừa nhận đã gây thương tích cho anh T. Hội đồng xét xử nhận thấy anh T, chị H, anh Hà đều thừa nhận có xảy ra mâu thuẫn khi chị H cho xe ô tô tải đi vào đường xóm của một số hộ dân, anh T ra ngăn chặn nên xảy ra xô xát giữa chị H và anh T. Lời khai của các đương sự phù hợp với lời khai của những người làm chứng trực tiếp chứng kiến việc xô xát giữa chị H và anh T, hậu quả anh T bị ngã và được đưa đi cấp cứu, như đã được thể hiện tại Biên bản giải quyết vụ việc ngày 30/10/2021 của Công an xã L, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, chị H khai nhận "*bản thân tôi có tác động dẫn đến việc anh T bị ngã phải đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa Hưng Nhân và Bệnh viện đa khoa Thái Bình*". Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định nguyên nhân làm anh T ngã xuống đường bị thương tích phải đi bệnh viện điều trị là do chị H dùng tay đẩy anh T ngã nên buộc chị H phải bồi thường cho anh T là có căn cứ và phù hợp với các quy định của

pháp luật.

Đối với yêu cầu của anh T buộc anh Hà liên đới bồi thường, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử không chấp nhận yêu cầu của anh T. Anh T và anh Hà không kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét, giải quyết.

[2.2] Về mức bồi thường:

Căn cứ trên cơ sở thương tích của anh T, các tài liệu, chứng cứ, hóa đơn, chứng từ, kết quả xác minh tại giai đoạn sơ thẩm, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Đối với tiền viện phí tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình là 5.712.000 đồng tại hóa đơn bán hàng ngày 20/08/2021 và 283.000 đồng tại hóa đơn bán hàng ngày 26/8/2021;Tiền mua thuốc lần 1 ngày 20/8/2021 là 1.448.000 đồng; lần 2 ngày 26/8/2021 là 2.952.000 đồng phù hợp với chỉ định mua thuốc của bác sĩ ghi trong Sổ khám bệnh, chữa bệnh và trong tờ điều trị của bác sĩ; Tiền xe cấp cứu từ Bệnh viện đa khoa Hưng Nhân lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình là 660.000 đồng; Tiền xe taxi từ Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình về nhà và đi khám lại, tổng 03 lần là 1.100.000 đồng; Tiền xét nghiệm Covid tại Bệnh viện đa khoa Hưng Nhân ngày 25/8/2021 của anh T là 210.000 đồng; Tiền xét nghiệm Covid của vợ anh T là chị Nguyễn Thanh Xuân tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình ngày 09/8/2021 là 238.000 đồng. Đây là những khoản chi phí phù hợp, có chứng cứ chứng minh, vì vậy có cơ sở chấp nhận.

Đối với yêu cầu bồi thường ngày công không lao động được của anh T là 600.000 đồng/ngày, thấy: Anh T có thu nhập từ việc buôn bán và có xe tải vận chuyển chở vật liệu xây dựng nhưng ngoài sổ sách ghi chép việc chở vật liệu xây dựng là gạch, cát, đá thì anh T không có tài liệu nào khác chứng minh mức thu nhập cụ thể. Do đó, bản án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu bồi thường ngày công không lao động được của anh T là 500.000 đồng/ngày (trên mức thu nhập của lao động phổ thông) là phù hợp. Anh T điều trị 12 ngày tại bệnh viện và 30 ngày sau khi ra viện theo chỉ định của bác sỹ nên có căn cứ chấp nhận tổng ngày công không lao động được của anh T là 42 ngày; cụ thể: 42 ngày x 500.000 đồng/ ngày =21.000.000 đồng.

Đối với yêu cầu bồi thường ngày công người phục vụ theo yêu cầu của anh T, thấy: Về yêu cầu tiền ngày công 300.000 đồng/ngày là phù hợp với công việc của vợ anh T cũng buôn bán vật liệu xây dựng cùng anh T và cao hơn mức thu nhập phổ thông. Tuy nhiên, sau khi xuất viện, anh T tự phục vụ được bản thân và đã được bồi thường ngày công không lao động và tiền bồi dưỡng sức khỏe. Do đó,

chỉ có căn cứ chấp nhận yêu cầu bồi thường ngày công người phục vụ trong 12 ngày anh T điều trị tại bệnh viện; không có căn cứ chấp nhận tiền công người phục vụ sau khi anh T xuất viện. Cụ thể cần chấp nhận yêu cầu bồi thường ngày công không lao động được là: 12 ngày x 300.000 đồng/ngày= 3.600.000 đồng.

Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần và bồi dưỡng sức khỏe, thấy: Tỷ lệ thương tích của anh T khi giám định là 0% nhưng anh T phải điều trị thương tích là thực tế nên chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần và bồi dưỡng sức khỏe cho anh T là 100.000 đồng/ngày trong 42 ngày điều trị thương tích; cụ thể: 42 ngày × 100.000 đồng/ngày = 4.200.000 đồng là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

- Đối với Tiền mua thuốc lần 3 là 3.075.000 đồng (không ghi ngày tháng); lần 4 ngày 20/9/2021 là 3.071.000 đồngkhông có căn cứ chấp nhận vì không có chỉ định mua thuốc điều trị của bác sĩ, cũng như không có giấy tờ đi khám lại.

Đối với tiền mua vật dụng cá nhân và sữa ngày 09/8/2022 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình là 538.000 đồng, đây là hóa đơn mua đồ dùng phục vụ sinh hoạt cá nhân cũng như mua sữa uống để bồi dưỡng sức khỏe,đã được xem xét bồi dưỡng về sức khỏe như đã nêu trên, do đó không có căn cứ chấp nhận.

[2.3] Tại giai đoạn phúc thẩm, chị Nguyễn Thị H không giao nộp thêm tài liệu, chứng cứ gì mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình là có căn cứ và hợp pháp.Từ những phân tích đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Đặng Văn T, buộc chị Nguyễn Thị H phải bồi thường các chi phí hợp lý cho việc cấp cứu, điều trị thương tích; tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần và bồi dưỡng sức khỏe với tổng số tiền 41.403.000 đồng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Nguyễn Thị H, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]Về án phí : Yêu cầu kháng cáo của chị Nguyễn Thị H không được chấp nhận nên chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 24; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của chị Nguyễn Thị H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 21/2022/DSST ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Cụ thể:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228, các Điều 220, 229, 266, 271 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 275; các điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Xử:

1.1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là anh Đặng Văn T đối với bị đơn là anh Dương Văn Hà.

1.2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là anh Đặng Văn T đối với bị đơn là chị Nguyễn Thị H.

1.3. Buộc bị đơn là chị Nguyễn Thị H phải bồi thường cho anh Đặng Văn T các chi phí hợp lý cho việc cấp cứu, điều trị thương tích; tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần và bồi dưỡng sức khỏe với tổng số tiền là: 41.403.000 đồng (*Bốn mươi mốt triệu bốn trăm linh ba nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

1.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp số tiền làm tròn 2.070.000 đồng (*Hai triệu không trăm bẩy mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000 đồng chị H đã nộp tại Biên lai số 0005848 ngày 17/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, chị H đã chấp hành xong nghĩa vụ án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án ngày 27/12/2022.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Duy Luân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Các Thẩm phán

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Duy Luân

Đỗ Thị Hà **Lương Hải Yến**